

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST

Ngày: 07/4/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đức Lê

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hà Văn Tiến

Ông Nguyễn Văn Tiên

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Trần Văn Đô – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Số 277/50 Khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 251/2021/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXXST-HS ngày tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

**1. Đinh Thiên Ph;** sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 601/33/14 T, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đinh Kim Th và bà Tạ Thị Th; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt và tạm giam ngày 29/4/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Hoàng Tr;** sinh năm 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 1094/13 L, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Con ông Nguyễn Đức D và bà Hoàng Thị Bích T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt và tạm giam ngày 29/4/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:*

Bà Lê Nguyễn Ngọc H, sinh năm 2002; Nơi cư trú, sinh sống: Số 3/7/10, Tổ 5, Khu phố 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Tạ Thị Th1, sinh năm: 1955;

Nơi cư trú, sinh sống: Số 16/32, L, Phường 16, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 29/4/2021, Đinh Thiên Ph điều khiển xe mô tô biển số 59S1 – 413.71 chở Nguyễn Hoàng Tr trên đường Hà Huy Giáp, hướng từ phường Thạnh Lộc, Quận 12 về quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh, khi đi đến Tổ 7, Khu phố 7, Khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, Quận 12 thì Ph phát hiện chị Lê Nguyễn Ngọc H đang điều khiển xe mô tô biển số: 61B2 281.46 lưu thông phía trước cùng chiều, tại hộc để vật dụng ngay sau cổ xe bên trái của xe chị H có để một chiếc điện thoại di động hiệu Vivo S1, Ph nhìn thấy nên rủ Tr giật chiếc điện thoại trên của chị H thì Tr đồng ý. Sau đó, Ph điều khiển xe vượt lên ép sát bên trái xe chị H, để Tr ngồi sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại rồi tăng ga bỏ chạy. Lúc này chị H điều khiển xe mô tô đuổi theo Ph và Tr, đồng thời truy hô “Cướp, cướp”, khi đuổi theo Ph và Tr đến trước nhà số 535/63 đường Nguyễn Oanh, Phường 17, quận Gò Vấp thì Ph và Tr ngã ra đường, chị H cùng người dân bắt giữ được Ph và Tr cùng tang vật, giao công an phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 200/KL- HĐĐGTS ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND Quận 12, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Vivo S1 số Imei 1: 863601044505510, Imei 2: 863601044505502 (đã qua sử dụng), Trị giá 2.300.000 đồng.

*Vật chứng vụ án:*

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo S1, số Imei 1: 863601044505510, Imei 2: 863601044505502.

- 01 xe mô tô biển số 59S1 – 413.71, số máy: 55P1 - 035425; Số khung: RLCE55P10BY035422.

Tại Cáo trạng số 217/CTr-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố các bị cáo Đinh Thiên Ph, Nguyễn Hoàng Tr về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 vẫn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đinh Thiên Ph, Nguyễn Hoàng Tr về tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đinh Thiên Ph, Nguyễn Hoàng Tr từ 03 năm đến 04 năm tù; xử lý vật chứng của vụ án: Theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 29/4/2021, Đinh Thiên Ph điều khiển xe mô tô biển số 59S1- 413.71 phía sau chở Nguyễn Hoàng Tr lưu thông trên đường Hà Huy Giáp hướng đến quận Gò Vấp và ép sát xe cho Tr dùng tay phải giật được điện thoại di động của chị Lê Nguyễn Ngọc H đang điều khiển xe mô tô phía trước cùng chiều rồi bỏ chạy. Chị H truy hô và được quần chúng nhân dân hỗ trợ đuổi theo bắt quả tang Ph và Tr cùng vật chứng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ, lời khai của bị hại và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Đinh Thiên Ph, Nguyễn Hoàng Tr đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra, bản thân các bị cáo vì lười lao động, nảy sinh lòng tham, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chính đáng nên cố tình phạm tội. Trong vụ án này bị cáo Ph là người rủ rê bị cáo Tr cướp giật tài sản và là người giật tài sản của bị hại; Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn nhưng cần xem xét vai trò của từng bị cáo để có mức án thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội. Vì vậy, cần thiết

phải xử lý nghiêm minh các bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Do đó, xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, ...”. Do đó, cần phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền nhất định.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo S1, số Imei 1: 863601044505510, Imei 2: 863601044505502. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã trả cho bị hại, bị hại chị Lê Nguyễn Ngọc H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 xe mô tô biển số 59S1 – 413.71, số máy: 55P1 - 035425; Số khung: RLCE55P10BY035422. Qua xác minh chiếc xe trên do anh Nguyễn Tiến Thành Đạt, ngụ: 56 Kha vạn Cân, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức đứng tên chủ sở hữu. Ngày 17/9/2020, anh Đạt đã bán chiếc xe này cho chị Tạ Thị Th1, sinh năm: 1955, ngụ: 16/32 Lê Đức Thọ, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (chị Th1 là mẹ của Ph). Ngày 29/4/2021, Ph mượn xe của chị Th1 đi công việc, chị Th1 không biết Ph đi “Cướp giật tài sản” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã ra Quyết định trả chiếc xe này cho chị Th1 là có cơ sở.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Hoàng Tr, Đinh Thiên Ph** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 5 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Đinh Thiên Ph** 04 (Bốn) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2021;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng Tr** 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2021.

Phạt mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Công an Quận 12;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Đức Lê**